

Bản án số: 46 /2024/HS-ST

Ngày 15 - 5 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC NAM, TỈNH BẮC GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Lự.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Xuân Chung, ông Nguyễn Tiến Chinh

Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Văn Huân - Thư ký Toà án nhân dân huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên toà: Ông Trần Quang Ninh - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 5 năm 2024, tại Tòa án nhân dân huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 34/2024/TLST- HS ngày 04 tháng 04 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 49/2024/QĐXXST- HS ngày 03 tháng 5 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn H, sinh năm 1980;

Nơi cư trú: Thôn G, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn Giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 01/12; Con ông Nguyễn Văn S (đã chết) và bà Nguyễn Thị H1; Gia đình có 05 anh em, bản thân là con thứ 02; Vợ: Nguyễn Thị H2, sinh năm 1982 (đã ly hôn); có 1 con sinh năm 2004;

- Tiền án: Bản án Hình sự phúc thẩm số 96/2019/HSPT ngày 08/8/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang xử phạt Nguyễn Văn H 05 (năm) tù về tội “Vận chuyển hàng cấm”. Ngày 19/01/2023, H chấp hành xong hình phạt tù, đến thời điểm phạm tội chưa được xóa án tích;

- Tiền sự: Không;

- Nhân thân: Ngày 11/02/2019, Công an huyện L, tỉnh Bắc Giang ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với H về hành vi “Gây rối trật tự công cộng” số tiền phạt 200.000 đồng. Ngày 14/2/2019 H đã nộp tiền phạt.

- Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ từ ngày 12/01/2024 đến ngày 18/01/2024 được thay thế biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện đang tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà **Giáp Thị H3** - Trợ giúp viên pháp lý Nhà nước tỉnh Bắc Giang (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 22 giờ ngày 12/01/2024 tại **thôn D, xã Đ, huyện L, tỉnh Bắc Giang**, **Đội Cảnh sát kinh tế Công an huyện L, tỉnh Bắc Giang** phối hợp **Công an xã Đ, huyện L, tỉnh Bắc Giang** bắt quả tang đối tượng **Nguyễn Văn H**, sinh năm 1980, trú tại **thôn G, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang** đang có hành vi tàng trữ hàng cấm.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 02 (hai) khối hình trụ, mỗi khối gồm nhiều vật hình trụ tròn được cuốn bằng giấy màu đỏ, đầu mỗi vật có dây dẫn, được buộc, tết lại với nhau thành tràng (nghĩ là pháo nổ), trọng lượng 2,8 kg.

- 01 (một) khối hình hộp chữ nhật, bên ngoài bọc giấy màu xanh, đỏ, vàng, in nhiều chữ nước ngoài (nghĩ là pháo hoa nổ), trọng lượng 02 kg. Vật chứng thu giữ nghĩ là pháo được đựng trong 01 túi nilon màu đen, để trong balo màu đen được niêm phong trong 01 (một) thùng bìa carton.

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA WINNER màu sơn đỏ - xanh - trắng - đen, biển số 12X1-241.36.

- 01 (một) thẻ căn cước công dân mang tên **Nguyễn Văn H** số 024080008068.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, bên trong có lắp sim đã qua sử dụng màu đen được niêm phong trong phong bì thư.

Ngày 13/01/2024, Cơ quan CSĐT **Công an huyện L** đã có Quyết định trưng cầu giám định số 92/QĐ-ĐCSKT, trưng cầu **Phòng K Công an tỉnh B** giám định số vật chứng nghĩ là pháo nổ.

Tại kết luận giám định số 146/KL-KTHS ngày 17/01/2024 của **Phòng K Công an tỉnh B** kết luận:

Trong 01 một thùng bìa cát tông đã được niêm phong gửi giám định:

- 02 (hai) khối bên ngoài mỗi khối được bọc nilon màu trắng, bên trong mỗi khối gồm các vật nhỏ hình trụ được quấn bằng giấy màu đỏ, hai đầu được bịt kín, trong đó một đầu có gắn dây ngòi được liên kết với nhau tạo thành tràng đều là pháo nổ, có tổng khối lượng 2,6kg.

- 01 khối hình hộp chữ nhật, bên ngoài được bọc giấy màu xanh, đỏ, vàng là pháo nổ (pháo hoa nổ), có khối lượng 1,6kg.

Quá trình điều tra, Nguyễn Văn H khai nhận: H là người có tiền án về tội vận chuyển hàng cấm năm 2019, hiện đang làm nghề thịt ngựa. Khoảng đầu tháng 01 năm 2024, H có liên hệ với 01 người đàn ông (không rõ tên tuổi địa chỉ ở đâu, không nhớ số điện thoại) để mua ngựa về thịt. Quá trình trao đổi thì H thống nhất với người đàn ông này mua 01 con ngựa với giá 2.700.000 đồng. Khi hỏi mua ngựa thì H hỏi xin người đàn ông này pháo để về đốt thì người đàn ông đồng ý, hẹn khi nào giao ngựa thì sẽ mang pháo cho H. Đến ngày 10/01/2024, người đàn ông mang ngựa cho H, khi giao ngựa thì người này cho H 01 bệ pháo hoa nổ, 02 bánh pháo nổ. H nhận ngựa và pháo sau đó cất giấu số pháo đó tại nhà ở của H tại thôn G, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang. Đến ngày 12/01/2024, H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HONDA WINNER màu đỏ - xanh - trắng - đen, biển số 12X-241.36 đi từ nhà đến khu vực thôn D, xã Đ, huyện L, tỉnh Bắc Giang để mang số pháo trên cho một người đàn ông là bạn quen biết ngoài xã hội (không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể) sử dụng số điện thoại 0376678593. Khi đi đến thôn D, xã Đ, huyện L, tỉnh Bắc Giang thì bị lực lượng Công an kiểm tra bắt quả tang và thu giữ toàn bộ số pháo nêu trên.

Cơ quan CSĐT Công an huyện L đã tiến hành trưng cầu giám định tâm thần đối với H. Tại bản Kết luận giám định pháp y tâm thần theo trưng cầu số 18/KLGD của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực miền núi phía Bắc kết luận:

- Nguyễn Văn H, sinh năm 1980 trú tại thôn G, xã G, huyện L, tỉnh Bắc Giang bị bệnh Tâm thần phân liệt giai đoạn ổn định.

- Tại thời điểm thực hiện hành vi Tàng trữ, vận chuyển hàng cấm (pháo nổ) ngày 12/01/2024, Nguyễn Văn H đủ khả năng nhận thức và đủ khả năng điều khiển hành vi.

- Hiện tại (tại thời điểm giám định) Nguyễn Văn H bị bệnh tâm thần phân liệt giai đoạn ổn định. Nguyễn Văn H đủ khả năng nhận thức và đủ khả năng điều khiển hành vi.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Văn H đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như đã nêu ở trên. Tại bản Cáo trạng số 39/CT-VKS ngày 04 tháng 4 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Nam đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội “Tàng trữ hàng cấm” theo điểm e khoản 1 Điều 191 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo H khai: Nội dung bản cáo trạng nêu hành vi của bị cáo hoàn toàn đúng.

Đại diện VKSND huyện Lục Nam, thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật như đã viện dẫn ở trên và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Tàng trữ hàng cấm”. Căn cứ điểm e khoản 1 Điều 191; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của BLHS xử phạt: Nguyễn Văn H từ 06 đến 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ

khi bắt THA trừ đi số ngày tạm giữ từ ngày 12/01/2024 đến ngày 18/01/2024. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) thùng carton bên trong chứa 2,4 kg pháo nổ và 1,4 kg pháo nổ (pháo hoa nổ) được hoàn lại sau giám định; 01 (một) ba lô màu đen; 01 (một) túi nilon màu đen

Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA WINNER, màu sơn đỏ - xanh - trắng, biển số 12X-241.36; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, bên trong có gắn sim đã qua sử dụng;

Trả lại bị cáo **Nguyễn Văn H** 01 (một) thẻ căn cước công dân mang tên **Nguyễn Văn H**.

Về án phí: Căn cứ điều 136, BLTTHS. Điều 12 Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo **Nguyễn Văn H** thuộc diện hộ cận nghèo nên được miễn án phí HSST.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo phát biểu luận cứ bào chữa cho bị cáo: Nhất trí với Đại diện Viện kiểm sát về điều luật áp dụng tuy nhiên về phần hình phạt hơi nghiêm khắc.

Bị cáo không có mục đích trục lợi mà chỉ có mục đích sử dụng. Bị cáo bị bệnh tâm thần cộng với bị cáo không biết chữ vì vậy nhận thức của bị cáo bị hạn chế. Đề nghị HĐXX áp dụng điều 65 BLHS cho bị cáo được hưởng án treo.

Bị cáo nhất trí với mức hình phạt mà người bào chữa cho bị cáo đưa ra không có ý kiến gì thêm.

Đại diện Viện Kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và giữ nguyên mức đề nghị hình phạt áp dụng.

Bị cáo **H** nói lời sau cùng xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra **Công an huyện L**, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Nam, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Căn cứ lời khai của bị cáo, biên bản khám nghiệm hiện trường, vật chứng của vụ án và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận:

Nguyễn Văn H là người có 01 (một) tiền án về tội “Vận chuyển hàng cấm” chưa được xóa án tích. Ngày 12/01/2024 tại **thôn D, xã Đ, huyện L, tỉnh Bắc Giang**, **Nguyễn Văn H** đang có hành vi tàng trữ tổng số 4,8 kg (gồm 02 trảng pháo nổ có tổng khối lượng 2,8 kg và 01 bệ pháo hoa nổ có khối lượng 02 kg) với mục đích để cho một người bạn quen biết xã hội thì bị **Công an huyện L** phối hợp với **Công an xã Đ, huyện L** bắt quả tang. Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Lục Nam đã truy tố bị cáo là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Bị cáo **Nguyễn Văn H** đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện như Cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với vật chứng của vụ án đã được cơ quan chức năng thu giữ. Hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng kết quả giám định của cơ quan giám định tại kết luận giám định số: 146/KL-KTHS ngày 17/01/2024 của **Phòng K Công an tỉnh B** kết luận

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo xâm phạm trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước, gây mất trật tự trị an trên địa bàn, mục đích tàng trữ pháo của bị cáo là để sử dụng, Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, số lượng pháo nổ mà bị cáo tàng trữ để sử dụng chưa đến mức khởi tố nhưng do bị cáo đã phạm tội chưa được xóa án tích. Quá trình điều tra không xác định được người cho pháo, bị cáo là người trực tiếp xin và tàng trữ nên bị cáo tự chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình, do đó cần phải có hình phạt cần thiết để giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự;

Về tình tiết giảm nhẹ bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ thành khám khai báo ăn năn hối cải quy định tại điểm s khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo có 1 tiền án: Bản án Hình sự phúc thẩm số 96/2019/HSPT ngày 08/8/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang xử phạt **Nguyễn Văn H** 05 (năm) tù về tội “Vận chuyển hàng cấm”. Ngày 19/01/2023, **H** chấp hành xong hình phạt tù, đến thời điểm phạm tội chưa được xóa án tích;

- Tiền sự: Không;

- Nhân thân: Ngày 11/02/2019, **Công an huyện L**, tỉnh Bắc Giang ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với **H** về hành vi “Gây rối trật tự công cộng” số tiền phạt 200.000 đồng. Ngày 14/2/2019 **H** đã nộp tiền phạt.

Từ những căn cứ nêu trên HĐXX xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian cần thiết mới đủ điều kiện giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt có ích cho xã hội.

[6] Theo quy định tại khoản 4 Điều 191 của Bộ luật Hình sự, ngoài hình phạt chính, bị cáo còn có thể bị phạt tiền và cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề

hoặc công việc nhất định từ 01 đến 05 năm. Xét thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. HĐXX thấy cần Tịch thu tiêu hủy 01 (một) thùng carton bên trong chứa 2,4 kg pháo nổ và 1,4 kg pháo nổ (pháo hoa nổ) được hoàn lại sau giám định; 01 (một) ba lô màu đen; 01 (một) túi nilon màu đen

Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA WINNER, màu sơn đỏ - xanh - trắng, biển số 12X-241.36; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, bên trong có gắn sim đã qua sử dụng vì đây là công cụ phương tiện phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Trả lại bị cáo Nguyễn Văn H 01 (một) thẻ căn cước công dân mang tên Nguyễn Văn H.

Đối với người đàn ông cho H pháo nổ, H khai nhận không biết tên tuổi địa chỉ, số điện thoại của người này nên HĐXX không xem xét.

Đối với người đàn ông mà H khai là bạn quen biết ngoài xã hội, sử dụng số điện thoại 0376678593, ngày 12/01/2024 H đem số pháo nêu trên để cho người này. Quá trình điều tra xác định chủ thuê bao số điện thoại 0376678593 là Phạm Văn H4, sinh năm 1971, trú tại thôn N, xã Đ, huyện L, tỉnh Bắc Giang. Anh H4 khai không quen biết H, không sử dụng số điện thoại trên nên việc Cơ quan CSĐT Công an huyện L không đề cập xử lý nên HĐXX không có căn cứ xử lý.

[8] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm e khoản 1 Điều 191, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của BLHS năm 2015.

2. Xử phạt: Nguyễn Văn H 07 tháng tù về tội “Tàng trữ hàng cấm”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt Thi hành án, trừ đi số ngày tạm giữ từ ngày 12/01/2024 đến ngày 18/01/2024. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) thùng carton bên trong chứa 2,4 kg pháo nổ và 1,4 kg pháo nổ (pháo hoa nổ) được hoàn lại sau giám định; 01 (một) ba lô màu đen; 01 (một) túi nilon màu đen

Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA WINNER, màu sơn đỏ - xanh - trắng, biển số 12X-241.36; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, bên trong có gắn sim đã qua sử dụng;

Trả lại bị cáo **Nguyễn Văn H** 01 (một) thẻ căn cước công dân mang tên **Nguyễn Văn H**.

4. Về án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng điều 331, điều 333 BLTTHS. điều 12 Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo **Nguyễn Văn H** được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKS, CA, THA huyện Lục Nam;
- UBND xã Thanh Hải
- Bị cáo,
- Lưu: VP và hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Lự

